

THÔNG BÁO MỜI THAM GIA ĐẤU GIÁ

(V/v đấu giá quyền sử dụng 49 lô đất ở tại Điểm dân cư Ao Tàn thôn Thọ Sơn 2, xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa)

1. Tên, địa chỉ của tổ chức hành nghề đấu giá: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín.

Địa chỉ: Khu 5, thị trấn Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa.

2. Tên, địa chỉ của người có tài sản đấu giá: UBND huyện Thiệu Hóa.

Địa chỉ: Thị trấn Thiệu Hóa, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Tài sản đấu giá, địa điểm, mục đích sử dụng, thời hạn sử dụng: Quyền sử dụng 49 lô đất ở tại Điểm dân cư Ao Tàn thôn Thọ Sơn 2, xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

- Mục đích sử dụng đất: Đất ở tại nông thôn.

- Thời gian sử dụng: Lâu dài.

4. Mặt bằng quy hoạch: Các lô đất đấu giá được phê duyệt tại Quyết định số 2675/QĐ-UBND ngày 13/7/2022 của UBND huyện về việc phê duyệt Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư Ao Tàn thôn Thọ Sơn 2 xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa.

5. Thời gian, địa điểm xem tài sản đấu giá:

- Thời gian xem tài sản: Từ ngày 19/05/2025 đến hết ngày 21/05/2025.

- Địa điểm: Tại thực địa khu đất đấu giá thuộc mặt bằng quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Điểm dân cư Ao Tàn thôn Thọ Sơn 2, xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa. (Lưu ý: Khách hàng tham gia đấu giá có thể chủ động đi xem thực địa khu đất đấu giá hoặc liên hệ trực tiếp với công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín trong thời gian trên để được hướng dẫn). (Trong giờ hành chính).

6. Thời gian, địa điểm bán hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:

+ Tại Công sở UBND xã Tân Châu: Từ 7h30 ngày 14/05/2025 đến 11h30 ngày 27/05/2025.

+ Tại Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín: Từ 7h30 ngày 12/05/2025 đến 17h00 ngày 28/05/2025 (Buổi sáng từ 7h30 đến 11h30, Chiều từ 13h30 đến 17h00)

***Khách hàng lưu ý thời gian cuối cùng bán và tiếp nhận hồ sơ tham gia đấu giá:**

- Tại UBND xã Tân Châu: Từ 7h30 đến 11h30 sáng ngày 27/05/2025

- Tại Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín. Đến 17h ngày 28/05/2025

Hồ sơ tham gia đấu giá bao gồm:

- Phiếu đăng ký tham gia đấu giá
- 02 bản photo CCCD có gắn chip
- Giấy tờ chứng minh đã nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá.
- Hợp đồng ủy quyền (nếu có).



7. Diện tích, Giá khởi điểm tài sản đấu giá (kèm theo phụ lục chi tiết)

- Diện tích từ: 112 m²/ 01 lô đất đến 147,49 m²/ 01 lô đất.
- Giá khởi điểm: Từ 560.000.000 đồng/01 lô đất đến 944.424.000 đồng/01 lô đất. (Giá khởi điểm nêu trên chưa bao gồm tiền lệ phí trước bạ và tiền phí cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất)

8. Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá, tiền đặt trước:

- Tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá: 100.000 đồng/01 hồ sơ. (Hồ sơ đã mua không hoàn trả hoặc đổi lại).
- Tiền đặt trước: Từ 112.000.000 đồng/01 bộ hồ sơ đến 188.884.000 đồng/01 bộ hồ sơ.

9. Thời gian nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá:

Khách hàng tham gia đấu giá nộp tiền hoặc chuyển tiền đặt trước vào tài khoản thanh toán riêng của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín.

***Thông tin cụ thể như sau:**

- + Tên tài khoản: Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín
- + Số tài khoản: 3525238886789 tại Ngân hàng Agribank
- Chi nhánh Thiệu Hóa.
- + Nội dung nộp tiền: [Họ tên người đăng ký tham gia đấu giá CMND/CCCD]- Nộp tiền đặt trước tham gia đấu giá (số lượng lô đất) tại xã Tân Châu.

*** Thời gian nộp tiền đặt trước**

Từ 07h30 phút ngày 12/05/2025 đến 17h00 ngày 28/05/2025.

(Lưu ý: Tiền đặt trước của khách hàng tham gia đấu giá “báo có” trong tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín chậm nhất là đến 17 giờ 00 phút ngày 28/05/2025 mới hợp lệ và đủ điều kiện tham gia đấu giá. Nếu khoản tiền đặt trước về tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín sau 17h00 phút ngày 28/05/2025 sẽ không hợp lệ.)

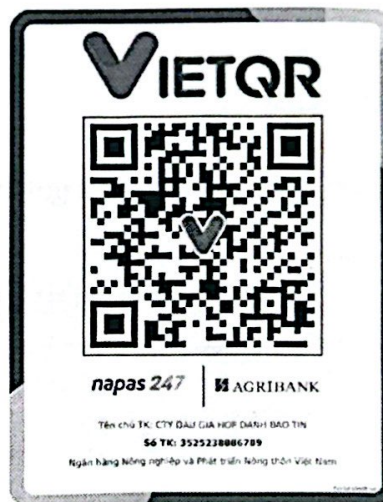
**Người tham gia đấu giá nhưng không trúng đấu giá mà không vi phạm Phạm Phương án đấu giá, Quy chế cuộc đấu giá được nhận lại khoản tiền đặt trước trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày kết thúc phiên đấu giá.*

10. Hình thức đấu giá, phương thức đấu giá:

- Hình thức đấu giá: Đấu giá một lượt tất cả các lô đất đã đăng ký theo hình thức bỏ phiếu trực tiếp tại phiên đấu giá, đấu 01 (một) vòng duy nhất. (Chi tiết quy định tại khoản 2, Điều 9 Quy chế cuộc đấu giá).
- Phương thức đấu giá: Trả giá lên.

11. Điều kiện, cách thức đăng ký tham gia đấu giá

- Thuộc đối tượng được Nhà nước giao đất theo quy định tại Khoản 4, Điều 125, Luật Đất đai năm 2024.
- Phải nộp tiền đặt trước bằng 20% tổng giá trị thửa đất tính theo giá khởi điểm để đấu giá quyền sử dụng đất.
- Không thuộc đối tượng bị cấm tham gia đấu giá theo quy định của pháp luật.



- Một cá nhân có thể đăng ký tham gia đấu giá nhiều lô đất (nhưng phải nộp tiền mua hồ sơ mời tham gia đấu giá và tiền đặt trước tương ứng với số lô tham gia), trong một hộ gia đình chỉ được một cá nhân có đầy đủ năng lực hành vi dân sự tham gia đấu giá lô đất đó.
- Khách hàng phải nộp hồ sơ tham gia đấu giá và tiền đặt trước hợp lệ vào tài khoản của Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín theo đúng thời gian đã quy định.
(Chi tiết theo Điều 6 Quy chế cuộc đấu giá).

12. Thời gian, địa điểm tổ chức phiên đấu giá:

- Thời gian: Bắt đầu từ 08h00 ngày 31/05/2025.
- Địa điểm tổ chức: Tại Hội trường UBND xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa, tỉnh Thanh Hóa.
Khách hàng lưu ý khi đi tham gia đấu giá mang theo CMND/CCCD gốc; giấy nộp tiền gốc; hợp đồng ủy quyền tham gia đấu giá (nếu có).

Khách hàng tham gia đấu giá tài sản nếu cần biết thêm thông tin chi tiết thì liên hệ:

Mai Hải Hường - Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín; Khu 5, TT Quán Lào, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa; Số ĐT: 0989.721.669 hoặc 02373 510 368 (Trong giờ hành chính).
(Đề nghị Văn phòng UBND tỉnh Thanh Hóa đăng tải thông báo này lên cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa)

Nơi nhận:

- Cổng thông tin điện tử Quốc gia về đấu giá tài sản (để đăng TB);
- Cổng thông tin điện tử tỉnh Thanh Hóa (để đăng TB);
- Báo Thanh Hóa (để đăng TB);
- UBND huyện Thiệu Hóa (để niêm yết);
- UBND xã Tân Châu (để niêm yết);
- Công ty đấu giá hợp danh Bảo Tín (để niêm yết);
- Khách hàng tham gia đấu giá;
- Lưu VP.

GIÁM ĐỐC CÔNG TY
CÔNG TY
ĐẤU GIÁ
HỢP DANH
BẢO TÍN
Mai Hải Hường

1/1
T
H
A
N
H
H
O
A

PHỤ LỤC

Giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất ở tại điểm dân cư Ao Tàn thôn Thọ Sơn 2, xã Tân Châu, huyện Thiệu Hóa (kèm theo Thông báo số 31/TB-BT ngày 09/05/2025)

STT	Ký hiệu lô đất số	Diện tích (m2)	Đơn giá (đ/m2)	Hệ số	Thành tiền (đồng/lô)	Tiền đặt trước (Đồng/lô)	Tiền hồ sơ (Đồng/lô)	Ghi chú
I	Khu CL-A							
1	CL-A:01	137.08	5,000,000	1.2	822,480,000	164,496,000	100,000	2 mặt đường
2	CL-A:02	134.46	5,000,000	1	672,300,000	134,460,000	100,000	
3	CL-A:03	131.17	6,000,000	1.2	944,424,000	188,884,000	100,000	2 mặt đường
4	CL-A:04	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
5	CL-A:05	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
6	CL-A:06	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
7	CL-A:07	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
8	CL-A:08	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
9	CL-A:09	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
10	CL-A:10	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
11	CL-A:11	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
12	CL-A:12	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
II	Khu CL-B							
13	CL-B:01	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
14	CL-B:02	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
15	CL-B:03	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
16	CL-B:04	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
17	CL-B:05	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
18	CL-B:06	112.00	6,000,000	1	672,000,000	134,400,000	100,000	
19	CL-B:07	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
20	CL-B:08	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
21	CL-B:09	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
22	CL-B:10	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
23	CL-B:11	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
24	CL-B:12	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
III	Khu CL-C							
25	CL-C:01	147.49	5,000,000	1.2	884,940,000	176,988,000	100,000	2 mặt đường
26	CL-C:02	131.10	5,000,000	1	655,500,000	131,100,000	100,000	

27	CL-C:03	127.12	5,000,000	1	635,600,000	127,120,000	100,000	
28	CL-C:04	123.13	5,000,000	1	615,650,000	123,130,000	100,000	
29	CL-C:05	134.13	5,000,000	1.2	804,780,000	160,956,000	100,000	2 mặt đường
30	CL-C:06	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
31	CL-C:07	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
32	CL-C:08	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
33	CL-C:09	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
34	CL-C:10	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
35	CL-C:11	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
36	CL-C:12	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
37	CL-C:13	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
IV	Khu CL-D							
38	CL-D:01	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
39	CL-D:02	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
40	CL-D:03	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
41	CL-D:04	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
42	CL-D:05	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
43	CL-D:06	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
44	CL-D:07	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
45	CL-D:08	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
46	CL-D:09	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
47	CL-D:10	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
48	CL-D:11	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
49	CL-D:12	112.00	5,000,000	1	560,000,000	112,000,000	100,000	
	Tổng	5,657.68			30,227,674,000	6,045,534,000		